

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2337/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 02 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính
sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ
hoặc bãi bỏ thuộc Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội
áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 309/TTr-STP ngày 23 tháng 8 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Thi

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ
HỦY BỎ HOẶC BÃI BỎ THUỘC NGÀNH LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2337/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2013
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

**Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**Mục I
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH KIÊN GIANG**

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ HỦY BỎ HOẶC BÃI BỎ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I. Lĩnh vực: Lao động tiền lương, tiền công	
1	Đăng ký thỏa ước lao động tập thể (vì không đủ bộ phận cấu thành bộ thủ tục hành chính)
2	Đơn giá tiền lương của công ty nhà nước, công ty TNHH một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ (Điều 9, Nghị định số 50/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu)
3	Quỹ tiền lương thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Giám đốc công ty nhà nước, công ty TNHH một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ (Điều 9, Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc hoặc Phó Giám đốc, Kế toán trưởng trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu)
4	Nâng lương viên chức quản lý công ty nhà nước (Điều 9, Nghị định số 50/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ)
5	Xếp lương viên chức quản lý công ty nhà nước
6	Xếp hạng công ty nhà nước

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
7	Quy chế trả lương của công ty nhà nước, công ty TNHH một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ (Điều 9, Nghị định số 50/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ)
8	Quy chế thưởng của công ty nhà nước, công ty TNHH một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ (Điều 9, Nghị định số 50/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ)
II. Lĩnh vực: Bảo trợ xã hội	
1	Thành lập cơ sở bảo trợ xã hội công lập (Nghị định số 81/2012/NĐ-CP ngày 08/10/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục thành lập, tổ chức, hoạt động và giải thể cơ sở bảo trợ xã hội và Nghị định số 109/2002/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2002 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 195/CP ngày 31/12/1994 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi)
2	Thành lập cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập hoạt động trên phạm vi tỉnh (Nghị định số 81/2012/NĐ-CP ngày 08/10/2012 của Chính phủ)
3	Giải thể cơ sở bảo trợ xã hội (Nghị định số 81/2012/NĐ-CP ngày 08/10/2012 của Chính phủ)
4	Thay đổi tên cơ sở, trụ sở, giám đốc, quy chế (Nghị định số 81/2012/NĐ-CP ngày 08/10/2012 của Chính phủ)
5	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội vào cơ sở bảo trợ xã hội do tỉnh quản lý (Nghị định số 81/2012/NĐ-CP ngày 08/10/2012 của Chính phủ)

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I. Lĩnh vực: Người có công	
1	Thực hiện chế độ ưu đãi đối với người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945
2	Thực hiện chế độ ưu đãi đối với người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945
3	Thực hiện chế độ trợ cấp ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
4	Thực hiện chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh
5	Giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh
6	Giám định vết thương còn sót đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh
7	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh
8	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động
9	Thủ tục: Hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân bị tạm đình chỉ chế độ ưu đãi
10	Sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công
11	Di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I. Lĩnh vực: Việc làm	
1	Thành lập trung tâm giới thiệu việc làm
2	Cấp giấy phép hoạt động giới thiệu việc làm cho doanh nghiệp
3	Gia hạn giấy phép hoạt động giới thiệu việc làm cho doanh nghiệp
4	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài tuyển dụng theo hình thức hợp đồng
5	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài đại diện cho tổ chức phi chính phủ nước ngoài
6	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài theo hình thức di chuyển nội bộ doanh nghiệp
7	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài thực hiện các loại hợp đồng kinh tế, thương mại, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, khoa học kỹ thuật, văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế
8	Gia hạn giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
9	Cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam
10	Giải thể trung tâm giới thiệu việc làm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý
11	Giải thể trung tâm giới thiệu việc làm của tổ chức chính trị - xã hội
12	Thu hồi giấy phép hoạt động giới thiệu việc làm của doanh nghiệp
13	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày
14	Thủ tục đăng ký thực hiện chế độ, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc có tính thời vụ và gia công hàng xuất khẩu theo đơn đặt hàng
II. Lĩnh vực: Lao động tiền lương, tiền công	
1	Đăng ký nội quy lao động

Mục II

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
HOẶC THAY THẾ**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Lĩnh vực: Lao động tiền lương, tiền công	
1	Đăng ký thang lương, bảng lương doanh nghiệp

Mục III

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I. Lĩnh vực: Người có công	
1	Đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
2	Thực hiện chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng
3	Thực hiện chế độ ưu đãi đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến
4	Thực hiện chế độ ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ
5	Thực hiện chế độ trợ cấp ưu đãi thờ cúng liệt sĩ
6	Thực hiện chế độ ưu đãi đối với bệnh binh
7	Thực hiện chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
8	Thực hiện chế độ ưu đãi đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
9	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày
10	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế
11	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với người có công giúp đỡ cách mạng
12	Hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần
13	Giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng khi người có công từ trần
14	Đổi hoặc cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”
15	Thực hiện trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc
16	Thực hiện chế độ mai táng phí đối với đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước
II. Lĩnh vực: Bảo trợ xã hội	
1	Tiếp nhận người cao tuổi vào nuôi dưỡng tại trung tâm bảo trợ xã hội